

Số: 23/2008/CT-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2008

CHỈ THỊ

Về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình

Sau hơn ba năm thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể, công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình đã đạt được một số kết quả quan trọng: khắc phục được sự tăng nhanh dân số trở lại, khôi phục được tiến trình giảm sinh của cả nước; chất lượng dân số từng bước được nâng cao.

Tuy đạt được những kết quả nêu trên, nhưng công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình còn nhiều bất cập: vẫn tiềm ẩn nguy cơ tăng nhanh dân số, tỷ lệ sinh giảm chậm và không đạt được chỉ tiêu đề ra, đặc biệt tỷ lệ sinh và tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên tăng đột biến từ đầu năm 2008 tới nay; mất cân bằng giới tính khi sinh; chất lượng dân số chưa cao. Nếu không khắc phục kịp thời tình hình này thì không những không đạt các chỉ tiêu dân số đã đề ra cho năm 2010 mà còn có nguy cơ phá vỡ những thành quả về dân số đã đạt được trong thời gian qua, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do chúng ta chưa nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng, tính chất khó khăn, phức tạp và lâu dài của công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay; đặc biệt đã xuất hiện tư tưởng chủ quan, thoả mãn với những kết quả bước đầu, dẫn đến buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo; chậm sửa đổi các văn bản pháp luật liên quan. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình chưa đầy đủ. Một bộ phận đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thiếu gương mẫu trong việc thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình đã tác động xấu đến công tác vận động nhân dân thực hiện chính sách này.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tập trung mọi nỗ lực để thực hiện các mục tiêu sau đây:

- Đạt chỉ tiêu hàng năm về mức giảm tỷ lệ sinh do Quốc hội giao; đạt hoặc vượt mục tiêu vào năm 2010 về tỷ lệ phát triển dân số khoảng 1,14% và quy mô dân số khoảng 88 đến 89 triệu người như đã nêu trong Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

- Giảm nhanh tỷ lệ sinh, tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên và phấn đấu đạt mức sinh thay thế tại các tỉnh có mức sinh cao; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên, giãn khoảng cách sinh tại các tỉnh đông dân nhưng có mức sinh chưa ổn định; duy trì vững chắc mức sinh thay thế tại các tỉnh đã tiệm cận mức sinh thay thế.

- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng việc thử nghiệm, nhân rộng các mô hình, giải pháp can thiệp về kỹ thuật, kinh tế và xã hội, góp phần kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số.

b) Để đạt được các mục tiêu trên đây, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp về dân số và kế hoạch hóa gia đình quy định tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình và Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2006 - 2010; trong đó, cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

- Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình trong các cấp chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và toàn dân về tầm quan trọng của công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình, là một trong những yếu tố cơ bản để nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người, từng gia đình và của toàn xã hội.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình của chính quyền các cấp. Nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm về sự giảm sút, yếu kém của công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình trong thời gian qua; khắc phục triệt để tư tưởng chủ quan, thoả mãn, buông lỏng trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác này. Đưa công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình thành một nội dung quan trọng trong chương trình công tác thường kỳ; lấy kết quả thực hiện tốt mục tiêu chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể và cá nhân. Cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện chủ trương mỗi cặp vợ chồng có một hoặc hai con và tích cực vận động gia đình và toàn dân thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình theo đúng quy định hiện hành.

- Trên cơ sở quy định của pháp luật, chính quyền các cấp có cơ chế và biện pháp mạnh mẽ nhằm huy động toàn xã hội tham gia công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, đồng thời mang tính chiến lược lâu dài. Các ngành, đoàn thể, tổ chức kinh tế, xã hội và mỗi đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình trong cơ quan, tổ chức.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục trong toàn xã hội về dân số và kế hoạch hoá gia đình với những hình thức và nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung ở những vùng đông dân, vùng có mức sinh cao, vùng có tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên cao, vùng có tỷ số giới tính khi sinh cao, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn.

Cơ quan y tế các cấp chủ động hướng dẫn về nội dung, hình thức và chủ đề tuyên truyền, vận động, giáo dục về dân số và kế hoạch hoá gia đình; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ kế hoạch hoá gia đình.

Các cấp, các ngành, các đoàn thể và tổ chức xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình trực tiếp đến các thành viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; thực hiện có hiệu quả hình thức tư vấn cá nhân và tư vấn cộng đồng về kế hoạch hoá gia đình.

Các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng nội dung, hình thức tuyên truyền về dân số, sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

- Xây dựng và thực hiện tốt các chính sách, chế độ sau đây: chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; chính sách, biện pháp đặc thù đối với người dân tộc ít người, vùng dân tộc ít người trong việc thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; chính sách, chế độ đối với cán bộ làm công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình ở xã, phường, thị trấn; khuyến khích bằng vật chất và tinh thần đối với đội ngũ công tác viên dân số ở các tổ dân phố, cụm dân cư, thôn, ấp, phum, sóc, bản, làng; khuyến khích bằng vật chất và tinh thần đối với tập thể và cá nhân tích cực tham gia tuyên truyền và cung cấp dịch vụ kế hoạch hoá gia đình.

- Tăng cường đầu tư cho công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình.

Huy động các nguồn kinh phí từ ngân sách trong nước của trung ương và địa phương, vốn vay và viện trợ nước ngoài, đóng góp tự nguyện của các tổ chức và cá nhân, các nguồn thu hợp pháp khác nhằm đạt tổng mức đầu tư quy định tại Quyết định số 170/2007/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006 - 2010. Tăng mức đầu tư từ ngân sách trong nước để bảo đảm phương tiện tránh thai.

Các địa phương không được cắt chuyển kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình sang làm việc khác; đồng thời, bổ sung ngân sách địa phương để thực hiện mục tiêu cao hơn về dân số và kế hoạch hoá gia đình, nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện chính sách, chế độ của địa phương và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị.

2. Bộ Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc lĩnh vực quản lý để sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về dân số và kế hoạch hoá gia đình. Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phải được hoàn thành chậm nhất vào cuối năm 2009.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan khác liên quan khẩn trương xây dựng dự án Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 Pháp lệnh Dân số năm 2003, trình Chính phủ cho ý kiến trong tháng 10 năm 2008; chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Dân tộc và các cơ quan khác liên quan khẩn trương xây dựng dự án Luật Dân số, trình Chính phủ cho ý kiến. Phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan của Quốc hội đưa dự án Luật Dân số vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2009 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan khác liên quan xây dựng Đề án tổng thể nâng cao chất lượng dân số Việt Nam, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2008.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2011 - 2015, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2010.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan xây dựng chính sách, chế độ đặc thù cho người dân tộc ít người thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình; nghiên cứu, thử nghiệm việc tổ chức thực hiện công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình tại các vùng dân tộc ít người.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về dân số của các tổ chức và cá nhân; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức hướng dẫn các tiêu chuẩn, chế độ, chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế (Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình) hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương phối hợp với cơ quan làm công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình cùng cấp tổ chức các đợt truyền thông sâu rộng về chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục thường xuyên, kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt và phê phán những tập thể, cá nhân vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai có hiệu quả hoạt động giáo dục dân số, sức khoẻ sinh sản, giới và giới tính trong và ngoài nhà trường.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Y tế tăng cường lồng ghép các nội dung, chỉ tiêu dân số và kế hoạch hoá gia đình vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường vận động nguồn lực quốc tế hỗ trợ thực hiện công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình; đưa yêu cầu vay vốn, nhận viện trợ của nước ngoài về phương tiện tránh thai vào danh mục ưu tiên nhận ODA.

6. Bộ Tài chính chủ trì, thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Y tế bố trí kinh phí để bảo đảm thực hiện theo đúng tiến độ và có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006 - 2010 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Sớm ổn định và kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình ở địa phương; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình, đồng thời đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của ngành Y tế về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006 - 2010 tại địa phương; lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác trên địa bàn (từ khâu xây dựng kế hoạch triển khai đến khâu tổ chức thực hiện).

Những tỉnh có mức sinh cao và những tỉnh có mức sinh chưa ổn định, cần tập trung chỉ đạo để sớm đạt được mức sinh thay thế.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình tại địa phương.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Nông dân Việt Nam tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về dân số và kế hoạch hóa gia đình.

9. Bộ trưởng Bộ Y tế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị này.

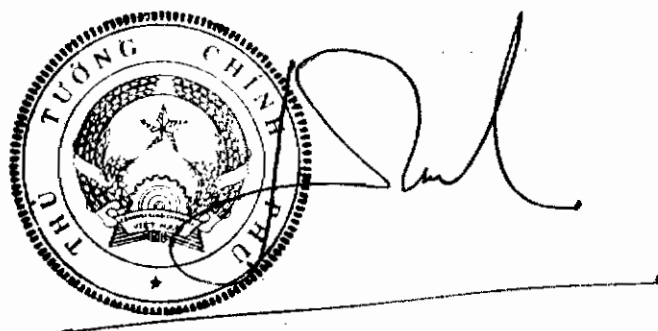
Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). A. 095



Nguyễn Tấn Dũng